

BẢN TIN
QUAN TRẮC VÀ CẢNH BÁO MÔI TRƯỜNG
TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

1. Tổng hợp kết quả quan trắc các chỉ tiêu môi trường nước vùng nuôi thủy sản đầm phá, ven biển và các sông như sau:

TT	Vị trí	Ngày thu mẫu	Nhiệt độ (°C)	Độ mặn (‰)	pH	NH ₄ ⁺ -N (mg/l)	NO ₂ ⁻ -N (mg/l)	PO ₄ ³⁻ -P (mg/l)	TSS (mg/l)
I Các điểm cấp nước tập trung vùng nuôi thủy sản đầm phá									
1	Vùng cao triều Quảng Công	13/7	32,0	18,3	8,0	0,066	<0,008	<0,018	9,2
2	Tân Lập - Thị trấn Sịa	13/7	36,6	7,1	8,1	0,214	0,111	0,038	19,2
3	Cồn Đâu - xã Hải Dương	13/7	31,7	13,2	8,0	0,047	<0,008	<0,018	7,2
4	Cồn Tè – xã Hương Phong	13/7	31,6	8,7	7,9	0,099	<0,008	<0,018	7,6
5	Cồn Hạt Châu – P. Thuận An	13/7	31,6	12,9	8,0	0,068	<0,008	0,054	14,4
6	Thủy Điện - xã Phú Xuân	12/7	31,6	7,9	6,7	0,842	0,016	0,049	20,0
7	Viễn Trinh – TT Phú Đa	12/7	32,8	15,6	7,9	0,055	<0,008	0,023	18,4
8	Trường Hà – xã Vinh Thanh	12/7	32,7	15,7	7,8	0,066	<0,008	0,020	17,6
9	Đình Đồi - xã Vinh Hưng	12/7	33,1	12,8	8,1	0,028	<0,008	<0,018	9,2
10	Chùa Ma - xã Giang Hải	12/7	33,9	14,7	8,1	0,045	<0,008	0,022	14,8
11	Hiền Hòa – xã Vinh Hiền	12/7	32,2	32,7	8,3	0,046	<0,008	<0,018	24,4
II Các điểm cấp nước tập trung vùng nuôi thủy sản trên cát ven biển									
1	Hải Thế - xã Phong Hải	13/7	31,5	33,3	8,2	<0,021	<0,008	<0,018	58,0
2	Trung Đồng – xã Điền Hương	13/7	32,7	29,6	8,0	0,076	0,010	0,027	12,8
	GHCP trong NTTS^{(1) (2)}		18÷33⁽¹⁾	5÷35⁽¹⁾	7-9⁽¹⁾	< 0,9⁽²⁾	< 0,05⁽²⁾	< 0,3⁽²⁾	< 50⁽²⁾
III Các điểm nuôi cá lồng tập trung trên sông Bồ và sông Đại Giang									
TT	Vị trí	Ngày thu mẫu	Nhiệt độ (°C)	pH		DO (mg/l)			
1	Phước Yên – xã Quảng Thọ	13/7	33,2	7,8		5,1			
2	Vùng nước cấp – xã Thủy Tân	12/7	33,3	7,4		3,9			
	GHCP trong nuôi lồng⁽³⁾		18÷33⁽³⁾	6,5-8,5⁽³⁾		≥ 4⁽³⁾			

Ghi chú:⁽¹⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; ⁽²⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

⁽³⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi cá lồng/bè nước ngọt – Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Kết quả quan trắc cho thấy nhiệt độ nước vùng nuôi thủy sản các sông, đầm phá và ven biển đều ở mức cao và quá cao như tại thị trấn Sịa $36,6^{\circ}\text{C}$, Giang Hải $33,9^{\circ}\text{C}$, Thủy Tân $33,3^{\circ}\text{C}$, Quảng Thọ $33,2^{\circ}\text{C}$; Độ mặn vùng đầm phá không cao, một số nơi còn thấp; chứng tỏ có lượng lớn nước ngọt từ thượng nguồn đổ về. Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu tại điểm quan trắc có giá trị bằng hoặc vượt ngưỡng cho phép nuôi trồng thủy sản như tại Tân Lập – thị trấn Sịa có hàm lượng NO_2^- -N cao hơn gấp 2 lần, tại thôn Thủy Diện - xã Phú Xuân có NH_4^+ -N là $0,842\text{ mg/l}$ gần bằng ngưỡng cho phép, tại thôn Hải Thế - xã Phong Hải có TSS là 58 mg/l vượt ngưỡng cho phép. Với sự biến động các chỉ tiêu môi trường nước theo khí hậu thời tiết, sự tồn tại các chỉ tiêu môi trường nằm ngoài khoảng giới hạn thích hợp sẽ không thuận lợi cho các đối tượng thủy sản sinh trưởng và phát triển tốt. Vì vậy, bà con phải theo dõi tích cực, đặc biệt phải có chế độ cho ăn và chăm sóc hợp lý để giảm lượng chất hữu cơ, giảm sự phú dưỡng nguồn nước, giảm sự phân tầng của nước, ổn định các chỉ tiêu môi trường nước trong ngày và tăng sức đề kháng cho thủy sản (thuộc động vật biến nhiệt) trong điều kiện nắng nóng.

Vừa qua (từ ngày 14 - 19/7/2022) cá nuôi lồng tại thôn Thai Dương Hạ Nam, xã Hải Dương bị chết hoàn toàn và rải rác; ước tính khoảng hơn 14 tấn (gồm cá chêm, cá hồng mỹ, cá diá, cá nâu...). Chi cục Thủy sản đã phối hợp với các ngành và địa phương kiểm tra thực tế, kết quả đo nhanh tại hiện trường các chỉ tiêu môi trường nước đều đảm bảo, hàm lượng ôxy nằm trong giới hạn cho phép để nuôi trồng thủy sản ($> 4\text{ mg/l}$), nhưng độ mặn có sự chênh lệch giữa tầng mặt, tầng giữa và tầng đáy cũng như tại các điểm đo; thời tiết trong thời gian vừa qua nắng nóng, mưa giông nên môi trường có sự thay đổi. Chi cục Thủy sản đã có hướng dẫn tại Công văn số 80/CCTS-NT ngày 18/7/2022 về một số biện pháp xử lý tình hình cá chết tại xã Hải Dương như sau:

- Tiếp tục vớt cá chết để xử lý đúng nơi quy định; Loại bỏ ngay các con cá yếu (hoặc đã chết) trong lồng;
- Di chuyển lồng nuôi ra khỏi vị trí đang nuôi đến nơi có nguồn nước thông thoáng và độ sâu trên mức 2m;
- Theo dõi, kiểm tra tích cực cá nuôi; giảm chế độ cho cá ăn thức ăn tươi, nên cho cá ăn thức ăn chế biến công nghiệp để phối trộn với thức ăn bổ sung (vitamin, khoáng,...) nhằm tăng sức khỏe cho cá nuôi;

- Vệ sinh lồng nuôi, sục và đảo nước để tăng cường ô xy, đồng thời giảm sự phân tầng của nước, giảm mầm bệnh cho cá;

- Treo túi vôi ở lồng nuôi nhằm ổn định các chỉ tiêu môi trường nước và hạn chế sự phát triển của mầm bệnh;

- Tiến hành thu tỉa cá nuôi đã đạt kích cỡ thương phẩm.

Theo kết quả phân tích mẫu nước ngày 04/7/2022 tại Thuận An và Lăng Cô của Trung tâm Quan trắc môi trường và Bệnh thủy sản miền Bắc, các thông số nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, độ kiềm, NH_4^+ -N, NO_2^- -N, PO_4^{3-} -P, H_2S , COD và mật độ *Vibrio* tổng số đều có giá trị trong ngưỡng giới hạn cho phép, không phát hiện tảo độc và mầm bệnh AHPND trong nước nguồn cấp. Chỉ số chất lượng nước (WQI) được tính theo quyết định 1460/QĐ-TCMT của Tổng cục Môi trường nguồn nước cấp tại Thuận An ở mức rất tốt, trong khi tại Lăng Cô ở mức xấu với mật độ coliform trong nước cao hơn 41 lần so với QCVN 10-MT:2015/BTNMT.

2. Tổng hợp kết quả quan trắc các chỉ tiêu chất lượng nước thải của các cơ sở nuôi trồng thủy sản

Kết quả quan trắc đầu ra của nước thải từ các ao nuôi đều nằm trong giá trị cho phép tại QCVN 02-19:2014/BNNPTNT.

TT	Vị trí	Ngày thu mẫu	pH	BOD ₅ (mg/l)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Coliform (MPN/100 ml)
1	Vùng nước thải khu nuôi xã Vinh An	12/7	7,6	8,3	36,8	35,6	4.600
2	Khu vực Công 3 xã huyện Phú Lộc	12/7	7,8	<3,6	23,2	15,6	460
3	Khu vực xả thải xã Điền Hương	13/7	8,3	<3,6	33,6	<7	240
	GTCP nước thải từ NTTS⁽¹⁾		5,5-9⁽¹⁾	≤ 50⁽¹⁾	≤ 150⁽¹⁾	≤ 100⁽¹⁾	≤ 5.000⁽¹⁾

Ghi chú:⁽¹⁾ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

3. Một số thông tin khác

Theo bản tin của Đài khí tượng thủy văn, dự báo thời tiết Thừa Thiên Huế đến cuối tháng 7 và tháng 8 có thể có khoảng 3 - 4 đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt kèm theo mưa dông vào chiều tối, mỗi đợt kéo dài 4 - 6 ngày với nhiệt độ 37 - 39 °C, có lúc lên 40 °C; trong đó từ 10h00 - 17h00 hàng ngày có nhiệt độ trên 35 °C nên cảnh báo người dân phải chú trọng áp dụng các biện pháp kỹ thuật

nuôi thủy sản trong điều kiện nắng nóng đã được Chi cục Thủy sản hướng dẫn cụ thể tại Bản tin số 04/BT-CCTS ngày 27 tháng 6 năm 2022.

Chi cục Thủy sản thông tin đến các đơn vị, các tổ chức và cá nhân biết để thực hiện. Bản tin được phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế (TRT) vào khung giờ 18h20 ngày thứ Hai (tuần thứ 4 của tháng); Bản tin cũng được phát thanh lúc 17h00 ngày thứ Hai (tuần thứ 4 của tháng) trên Đài Phát thanh các xã trọng điểm nuôi trồng thủy sản.

Mọi thông tin vui lòng phản hồi đến: Chi cục Thủy sản, số 148 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc - thành phố Huế. Điện thoại và fax: 0234.3825552./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Thủy sản (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- GD và PGD Sở phụ trách (b/c);
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TX Hương Trà, Hương Thủy;
- Phòng Kinh tế thành phố Huế;
- Các xã NTTS trọng điểm;
- Các xã có nuôi lồng;
- CCTr và Phó CCTr phụ trách;
- Lưu: VT, NT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**